

Số: 48./TB-CDNTTB-ĐT

Hòa Bình, ngày 10.. tháng 01 năm 2025

THÔNG BÁO

Tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng chính quy và cao đẳng liên thông năm 2025

Căn cứ Kế hoạch tuyển sinh năm 2025, trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Tây Bắc thông báo tuyển sinh các ngành học trình độ trung cấp, cao đẳng chính quy và cao đẳng liên thông, cụ thể như sau:

I. Trình độ trung cấp

- Đối tượng tuyển sinh, bao gồm:

+ Học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở (viết tắt là THCS) và tương đương trở lên. Thời gian đào tạo là 03 năm hoặc 04 năm.

Stt	Ngành Chuyên ngành	Mã ngành đào tạo	Thời gian đào tạo	Thi tuyển/Môn thi
1	Ngành Organ	5210224	03 năm hoặc 04 năm	- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Kiểm tra năng khiếu chuyên ngành hoặc biểu diễn nhạc cụ (bài tự chọn). - Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Thăm âm, tiết tấu (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giảng viên tại chỗ).
2	Ngành Biểu diễn Nhạc cụ Phương tây (Ghi ta, Trống...)	5210217	03 năm hoặc 04 năm	- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Kiểm tra năng khiếu chuyên ngành hoặc biểu diễn nhạc cụ (bài tự chọn). - Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Thăm âm, tiết tấu (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giảng viên tại chỗ).
3	Ngành Biểu diễn Nhạc cụ Truyền thống (Đàn bầu, Sáo trúc, Đàn tranh, Tỳ Bà Tam thập lục, đàn Nguyệt...)	5210216	03 năm hoặc 04 năm	- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Kiểm tra năng khiếu chuyên ngành hoặc biểu diễn nhạc cụ (bài tự chọn). - Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Thăm âm, tiết tấu (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giảng viên tại chỗ).

Stt	Ngành Chuyên ngành	Mã ngành đào tạo	Thời gian đào tạo	Thi tuyển/Môn thi
4	Ngành Thanh nhạc	52102203	03 năm hoặc 04 năm	- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Thanh nhạc (Biểu diễn 01 bài hát tự chọn). - Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Thẩm âm, tiết tấu (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giảng viên tại chỗ).
5	Ngành Nghệ thuật Biểu diễn Múa dân gian dân tộc	5210207	03 năm hoặc 04 năm	- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Kiểm tra năng khiếu Múa (2 đến 3 phút). - Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Năng khiếu cảm thụ âm nhạc (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giảng viên tại chỗ).
6	Ngành Hội họa	5210103	03 năm hoặc 04 năm	- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Hình hoạ - Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Trang trí

II. Trình độ cao đẳng

- Đối tượng tuyển sinh, bao gồm:

+ Học sinh đã tốt nghiệp trung học phổ thông.

+ Người có bằng tốt nghiệp trung cấp và có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định.

Stt	Ngành Chuyên ngành	Mã ngành đào tạo	Thời gian đào tạo	Thi tuyển (Xét tuyển)/Môn thi
1	Ngành Thanh nhạc	6210225	03 năm	- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Thanh nhạc (Biểu diễn 01 bài hát tự chọn). - Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Thẩm âm, tiết tấu (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giảng viên tại chỗ).
2	Ngành Biên đạo Múa	6210214	03 năm	- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Năng khiếu Biên đạo Múa. - Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Năng khiếu cảm thụ âm nhạc.

Stt	Ngành Chuyên ngành	Mã ngành đào tạo	Thời gian đào tạo	Thi tuyển (Xét tuyển)/Môn thi
3	Ngành Hội họa	6210103	03 năm	- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Hình hoạ - Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Trang trí
4	Ngành Diễn viên Múa	6210213	03 năm	- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Kiểm tra năng khiếu múa hoặc Biểu diễn một tiểu phẩm (2 đến 3 phút). Lưu ý: Thí sinh phải chuẩn bị phần âm nhạc. - Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Năng khiếu cảm thụ âm nhạc (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giảng viên).
5	Ngành Biểu diễn nhạc cụ Phương tây (Ghi ta, Trống, đàn phím điện tử)	6210217	03 năm	- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Kiểm tra năng khiếu chuyên ngành hoặc biểu diễn nhạc cụ (bài tự chọn). - Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Thẩm âm, tiết tấu (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giảng viên tại chỗ).
6	Ngành Biểu diễn Nhạc cụ Truyền thống (Đàn bầu, Sáo trúc, Đàn tranh, Tỳ Bà Tam thập lục, đàn Nguyệt...)	6210216	03 năm	- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Kiểm tra năng khiếu chuyên ngành hoặc biểu diễn nhạc cụ (bài tự chọn). - Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Thẩm âm, tiết tấu (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giảng viên tại chỗ).
7	Ngành Quản lý Văn hóa	6340436	03 năm	* Xét tuyển - Điểm xét tuyển là điểm trung bình chung các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý lớp 10, 11 và 12.

III. Cao đẳng liên thông chính quy

- Có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp cùng ngành và bằng tốt nghiệp trung học phổ thông.

- Người có bằng tốt nghiệp trung cấp và có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định.

- Người có bằng tốt nghiệp cao đẳng, có nhu cầu học liên thông để có bằng tốt nghiệp cao đẳng thứ hai.

Stt	Ngành Chuyên ngành	Mã ngành đào tạo	Thời gian đào tạo	Môn thi
1	Ngành Thanh nhạc	6210225	1.5 năm	- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Thanh nhạc (Biểu diễn 01 bài hát tự chọn (trong đó có thể 01 bài nước ngoài hoặc 01 bài Việt Nam phù hợp độ tuổi). - Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Thẩm âm, tiết tấu (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giảng viên tại chỗ).
2	Ngành Hội họa	6210103	1.5 năm	- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Hình họa (Một bài hình họa chất liệu chì vẽ tượng chân dung hoặc tượng toàn thân 1/2 khổ giấy A0). - Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Trang trí (Một bài trang trí chất liệu bột màu).
3	Ngành Diễn viên Múa	6210213	1.5 năm	- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Kiểm tra Biểu diễn một tác phẩm Múa. Lưu ý: Thí sinh phải chuẩn bị phần âm nhạc. - Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Năng khiếu cảm thụ âm nhạc (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giảng viên).
5	Ngành Biểu diễn nhạc cụ Phương tây (Ghi ta, Trống, Đàn phím điện tử)	6210217	1.5 năm	- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Biểu diễn nhạc cụ (bài tự chọn). - Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Thẩm âm, tiết tấu (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giảng viên tại chỗ).
6	Ngành Biểu diễn Nhạc cụ Truyền thống (Đàn bầu, Sáo trúc, Đàn tranh, Tỳ Bà Tam thập lục, đàn Nguyệt...)	6210216	1.5 năm	- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Biểu diễn nhạc cụ (bài tự chọn). - Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Thẩm âm, tiết tấu (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giảng viên tại chỗ).

IV. Hồ sơ đăng ký dự thi và lệ phí thi tuyển, xét tuyển

1. Phiếu đăng ký trình độ trung cấp và cao đẳng chính quy

- Phiếu đăng ký dự tuyển (Theo mẫu của trường Cao đẳng VHNT Tây Bắc). Thí sinh có thể tải mẫu phiếu tại địa chỉ: <http://www.vhnttaybac.edu.vn> hoặc nhận trực tiếp tại Trường.

- Bản sao có chứng thực các loại giấy tờ cần thiết (nếu có).

2. Phiếu đăng ký dự tuyển trình độ cao đẳng liên thông

- Phiếu đăng ký dự tuyển (Theo mẫu của trường Cao đẳng VHNT Tây Bắc). Thí sinh có thể tải mẫu phiếu tại địa chỉ: <http://www.vhnttaybac.edu.vn> hoặc nhận trực tiếp tại Trường.

- Bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp hoặc cao đẳng cùng ngành học (Bản sao có công chứng).

- Bảng điểm trình độ trung cấp hoặc cao đẳng.

- Căn cước công dân (Bản sao).

- 02 ảnh 3x4cm có ghi đầy đủ họ tên, ngày, tháng, năm sinh của thí sinh ở mặt sau.

3. Hình thức đăng ký dự tuyển

a) Đăng ký trực tiếp: Thí sinh nộp phiếu đăng ký dự tuyển tại Trường trung học cơ sở; Trung học phổ thông; Trung tâm giáo dục thường xuyên hoặc tại Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh hoặc trực tiếp tại trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Tây Bắc, phường Thịnh Lang - TP Hòa Bình - tỉnh Hòa Bình.

b) Đăng ký trực tuyến (online) trên trang thông tin điện tử về tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội có địa chỉ tại: <http://tuyensinh.gdnn.gov.vn>.

- Đăng ký trên trang thông tin điện tử về tuyển sinh của Nhà trường.

c) Đăng ký trực tuyến (online) qua Ứng dụng “Chọn nghề” được cài đặt trên các thiết bị di động (điện thoại thông minh, máy tính bảng).

5. Lệ phí thi tuyển và xét tuyển

- Xét tuyển thẳng: 150.000đ/hồ sơ

- Thi tuyển: 300.000đ/hồ sơ

- Xét tuyển ngành Quản lý văn hóa: 30.000 đ/hồ sơ

6. Thời gian nộp hồ sơ đăng ký dự thi và tổ chức thi tuyển

6.1. Thời gian nộp phiếu đăng ký dự tuyển

- Từ ngày 03 tháng 03 năm 2025 đến ngày 26 tháng 08 năm 2025. Thí sinh có thể nộp theo đường bưu điện (chuyển phát nhanh) hoặc nộp trực tiếp tại phòng

Đào tạo, Quản lý khoa học và Hợp tác Quốc tế trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Tây Bắc, phường Thịnh Lang - Thành phố Hòa Bình - Tỉnh Hòa Bình.

6.2. Tổ chức thi tuyển

6.2.1. Tuyển sinh tại trường

- Thời gian thí sinh đến tập trung làm thủ tục dự thi: 8h ngày 09 tháng 07 năm 2025.

- Thời gian thi tuyển: Ngày 10 - 11 tháng 07 năm 2025.

- Địa điểm: Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Tây Bắc, phường Thịnh Lang - Thành phố Hòa Bình - tỉnh Hòa Bình.

6.2.2. Tuyển sinh lưu động

- Thực hiện tuyển sinh lưu động: Thành lập các đoàn tuyển sinh lưu động thực hiện công tác tuyển sinh tại trường THCS, THPT, phòng Văn hóa thông tin hoặc Trung tâm Văn hóa các tỉnh Hòa Bình, Sơn La, Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai, Yên Bái... và các huyện miền núi của tỉnh Thanh Hóa; Nghệ An, Hà Tĩnh ... Thời gian tuyển sinh lưu động thực hiện từ ngày 03 tháng 03 năm 2025 đến ngày 26 tháng 08 năm 2025.

V. Chế độ chính sách học sinh, sinh viên được hưởng

1. Chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập đối với học sinh, sinh viên được thực hiện theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2021 của Chính phủ; Nghị định 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 08 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

1.1. Đối tượng được miễn 100% học phí gồm:

- Các đối tượng quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng nếu đang học tại các cơ sở giáo dục quốc dân.

- Học sinh, sinh viên khuyết tật.

- Học sinh, sinh viên trình độ trung cấp, cao đẳng mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp.

- Học sinh trường dân tộc nội trú.

- Học sinh, sinh viên học tại các trường giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc cả cha mẹ hoặc ông bà (trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo.



- Học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người: Công, Mảng, Pu Péo, Si La, Bô Y, Cờ Lao, La Ha, Ngái, Chút, Ố Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ (theo khoản 1 Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP)

- Các đối tượng của các chương trình, đề án được miễn học phí theo quy định của Chính phủ.

- Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp.

- Học sinh, sinh viên trình độ trung cấp, cao đẳng ngành, nghề khó tuyển sinh nhưng xã hội có nhu cầu theo danh mục do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định.

1.2. Đối tượng được giảm 70% học phí và hỗ trợ tiền đóng học phí gồm:

- Học sinh, sinh viên các ngành nghệ thuật truyền thống và đặc thù về văn hóa - nghệ thuật: Biểu diễn nhạc cụ truyền thống.

- Học sinh, sinh viên các ngành nhã nhạc cung đình, chèo, tuồng, cải lương, xiếc, múa; một số nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo danh mục các nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm do Bộ LĐTBXH quy định

- Học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số (*không phải đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người*) ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo.

1.3. Đối tượng được giảm 50% học phí gồm:

- Học sinh, sinh viên là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc một trong các bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên

2. Học sinh, sinh viên không thuộc diện được hưởng chính sách miễn, giảm học phí phải đóng học phí theo quy định.

3. Chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên được thực hiện theo Quyết định 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

- 100% mức tiền lương cơ sở/tháng đối với học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người khuyết tật (*Tương ứng 2.340.000 đồng/tháng*).

- 80% mức lương cơ sở/tháng đối với học sinh, sinh viên tốt nghiệp trường phổ thông dân tộc nội trú; học sinh, sinh viên người Kinh là người khuyết tật có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo (*Tương ứng 1.872.000 đồng/tháng*).

- 60% mức lương cơ sở/tháng đối với học sinh, sinh viên người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế -



xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo (Tương ứng 1.404.000 đồng/tháng).

Học sinh, sinh viên sau khi nhập học sẽ được nhà trường đảm bảo các chế độ ưu tiên, chế độ chính sách theo đúng quy định hiện hành./.

* **Mọi thông tin chi tiết liên hệ:** Phòng Đào tạo, Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Tây Bắc.

* **Địa chỉ:** Phường Thịnh Lang - Thành phố Hòa Bình - tỉnh Hòa Bình.

* **Điện thoại cơ quan:** 02183.858026

- Di động cán bộ làm công tác tuyển sinh: 0912.929.302 - 0355.588.688 - 0984.370.119 - 0977.508.905 - 0972.992.235 - 0912.581.270 - 0389.872.004

Nơi nhận:

- Vụ Giáo dục đại học - Bộ GD và ĐT(để b/c);
- Vụ Đào tạo - Bộ VH,TT&DL (để b/c);
- Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp (để b/c);
- Sở Giáo dục Đào tạo tỉnh Hòa Bình (để b/c);
- Sở Lao động TB&XH tỉnh Hòa Bình (để b/c);
- Ban Giám hiệu (để biết)
- Các phòng, khoa (để thực hiện)
- Lưu: VT, ĐT (MQ. 500)

